

Số: 50 /TB-LN

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-BLN ngày 01/7/2026 về việc thanh lý tài sản 114 xe buýt và 02 xe ô tô con của Công ty;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-LN ngày 12/02/2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá tài sản thanh lý;

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá

Tên người có tài sản đấu giá: Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh.

Địa chỉ: Km 15 200, quốc lộ 1A, thôn Yên Phú, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá, giá khởi điểm:

Tên tài sản: Lô xe ô tô thanh lý của Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh. Số lượng: 01 lô gồm 116 xe.

Chất lượng: Đã qua sử dụng

Tổng giá khởi điểm: 63.285.296.760 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi ba tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng.)

Giá khởi điểm trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp, cụ thể:

*** Tiêu chí đánh giá chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	

1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>10,0</i>
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	<i>5,0</i>
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	<i>5,0</i>
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>5,0</i>
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	<i>2,0</i>
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	<i>3,0</i>
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	<i>2,0</i>
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	<i>1,0</i>
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	<i>1,0</i>
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	<i>4,0</i>
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	<i>2,0</i>
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	<i>2,0</i>

2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4,0

3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5,0
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</i> (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:</i> <i>Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$</i>	
5.	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i>	4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5,0
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0

6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 1 đến 3 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài	5,0



	<i>sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành trên 10 cuộc đấu giá đối với tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá là xe bus, xe khách của các công ty, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội từ năm 2020 trở lại đây.	5,0
2.	Tiêu chí khác: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có ít nhất 01 đấu giá viên hành nghề liên tục trên 20 năm và có ít nhất 02 đấu giá viên là luật sư (Tổ chức hành nghề đấu giá đáp ứng tất cả các nội dung tại tiêu chí này mới được xem xét chấm điểm)	3,0
Tổng số điểm		100

Người có tài sản chấm điểm theo Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản trên.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn sẽ là tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyên nghiệp và có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố, có số điểm cao nhất theo bảng chấm điểm nêu trên.

Trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

4. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng bằng bản giấy, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được đóng thành quyển, bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần và kèm bảng tự chấm điểm theo các tiêu chí tại Mục 3 của thông báo này và các hồ sơ tài liệu chứng minh (nếu có). Tổ chức tham gia nộp hồ sơ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính trung thực hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.

(Các đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ đăng ký nếu phát hiện trường hợp có sự gian dối trong hồ sơ đăng ký thì người có tài sản có quyền từ chối không chấm điểm đối với hồ sơ đó).

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá:

Thời gian nhận hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo.

Địa điểm nộp hồ sơ: Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh.

Địa chỉ: Km 15 200, quốc lộ 1A, thôn Yên Phú, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
SĐT: 19001289

Hình thức nộp hồ sơ: Hồ sơ đăng ký phải nộp trực tiếp tại địa điểm nộp hồ sơ (không nhận hồ sơ qua đường bưu điện).

Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu còn hiệu lực của cơ quan, đơn vị cử đến (trong trường hợp người đến nộp hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản), Căn cước công dân (hoặc Căn cước).

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh không hoàn trả hồ sơ đối với những tổ chức không được lựa chọn.

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh thông báo để các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Website Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh;
- Cổng Đấu giá tài sản quốc gia;
- Lưu VT, TC (Th 03b).



GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Phan

